

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**
Số: 31/2020/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Long, ngày 19 tháng 02 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 58/2020/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Ông **Trần Minh T**, sinh năm 1974

2/ Bà **Phạm Thị D**, sinh năm 1974

Cùng hộ khẩu thường trú: Tổ 14, khu phố PhH, phường PhTh, thị xã BL, tỉnh Bình Phước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét thấy:

[1] Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 11 tháng 02 năm 2020 ghi nhận việc người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Phạm Thị D và ông Trần Minh T thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 11 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[3] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị D và ông Trần Minh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Sau khi ly hôn bà Phạm Thị D trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Trần Minh Nh, sinh ngày 08/09/2004 cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự và khả năng lao động. Bà D và ông T không yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Đối với con chung Trần Minh Th, sinh ngày 27/03/1995 đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự và có khả năng lao động nên bà D, ông T không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Phạm Thị D và ông Trần Minh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí sơ thẩm: Bà Phạm Thị D tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí bà D đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0004755 ngày 04/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Long.

Ông Trần Minh T không phải chịu lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bình Phước.
- VKS ND thị xã Bình Long;
- Chi cục THADS thị xã Bình Long
- UBND phường An Lộc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Đức